

## QUY CHẾ

**Hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND  
ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

### Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc cung cấp thông tin, bảo đảm hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cơ quan nhà nước) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cung cấp thông tin, bảo đảm hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam.

#### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cổng thông tin điện tử là điểm truy cập của cơ quan trên môi trường mạng, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các dịch vụ, các ứng dụng, các hệ thống thông tin và các trang thông tin điện tử mà qua đó người dùng có thể khai thác, sử dụng và cá nhân hóa việc hiển thị thông tin.

2. Trang thông tin điện tử là hệ thống thông tin dùng để thiết lập một hoặc nhiều trang thông tin được trình bày dưới dạng ký hiệu, số, chữ viết, hình ảnh, âm thanh và các dạng thông tin khác phục vụ cho việc cung cấp và sử dụng thông tin trên Internet.

3. Thông tin là tin, dữ liệu được chứa đựng trong văn bản, hồ sơ, tài liệu có sẵn, tồn tại dưới dạng bản viết, bản in, bản điện tử, tranh, ảnh, bản vẽ, băng, đĩa, bản ghi hình, ghi âm hoặc các dạng khác do cơ quan nhà nước tạo ra.

4. Kênh cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng là kênh giao tiếp trên môi trường mạng được cơ quan nhà nước xác định và quản lý để kiểm soát việc cung cấp thông tin cho tổ chức, cá nhân.

5. Hệ thống thông tin là một hệ thống bao gồm các yếu tố có quan hệ với nhau cùng làm nhiệm vụ thu thập, xử lý, lưu trữ và phân phối thông tin và dữ liệu và cung cấp một cơ chế phản hồi để đạt được một mục tiêu định trước.

6. Cung cấp thông tin bao gồm việc cơ quan nhà nước công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân.

7. Môi trường mạng là môi trường trong đó thông tin được cung cấp, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông qua cơ sở hạ tầng thông tin.

#### **Điều 4. Tên miền truy cập**

1. Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam sử dụng tên miền cấp 3, địa chỉ truy cập: **<https://hanam.gov.vn>**.

2. Cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh sử dụng tên miền cấp 4 có dạng: **tencoquan.hanam.gov.vn**, trong đó tencoquan là tên viết tắt hoặc tên đầy đủ của cơ quan bằng tiếng Việt, viết liền và không có dấu.

3. Cổng/trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố sử dụng tên miền cấp 4 có dạng: **tenhuyen.hanam.gov.vn**, trong đó tenhuyen là tên đầy đủ của huyện, thị xã, thành phố bằng tiếng Việt, viết liền và không có dấu.

4. Cổng/trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn sử dụng tên miền cấp 5 có dạng: **tenxa.tenhuyen.hanam.gov.vn**, trong đó tenxa là tên đầy đủ của xã, phường, thị trấn bằng tiếng Việt, viết liền và không có dấu.

5. Đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác trên địa bàn khuyến khích sử dụng tên miền cấp 4 có dạng: **tentochuc.hanam.gov.vn**, trong đó tên tổ chức là tên đầy đủ của cơ quan, đơn vị, tổ chức bằng tiếng Việt, viết liền và không có dấu.

#### **Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam**

1. Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam là kênh cung cấp thông tin chính thống, tập trung của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam trên môi trường mạng, bao gồm: Cổng chính, các cổng thành phần (là Cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước) và các kênh thông tin, các dịch vụ, các ứng dụng, các hệ thống thông tin được kết nối, liên kết, tích hợp với Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam.

2. Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam hoạt động 24/24 giờ tất cả các ngày, bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam trên môi trường mạng.

3. Bảo đảm an toàn thông tin mạng; áp dụng các tiêu chuẩn, công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng sản phẩm, dịch vụ thông tin và truyền thông; tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật về cung cấp thông tin trên môi trường mạng.

#### **Điều 6. Hành vi bị cấm khi sử dụng Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam**

1. Nghiêm cấm sử dụng Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam nhằm mục đích:

a) Chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và công dân; gây ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội;

b) Cung cấp, tiết lộ các thông tin vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước; các thông tin sai sự thật, nói xấu, bôi nhọ nhằm mục đích hạ thấp danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân;

c) Đưa các nội dung, hình ảnh quảng cáo trái với quy định của pháp luật.

2. Các hành vi khác bị cấm theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **CUNG CẤP THÔNG TIN**

#### **Điều 7. Nguyên tắc cung cấp thông tin**

1. Đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, báo chí, sở hữu trí tuệ, quản lý thông tin trên Internet và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Trung thực, chính xác, khách quan, kịp thời.

4. Việc cung cấp thông tin về văn bản quy phạm pháp luật phải tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo đảm đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật hoặc Công báo Chính phủ.

5. Các cơ quan nhà nước ngoài việc cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam còn có trách nhiệm tiếp nhận thông tin hỏi hoặc phản ánh khác của các tổ chức, cá nhân trên Chuyên mục “Hỏi - Đáp” để tiếp thu và trả lời theo quy định tại Quy chế này.

6. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam chịu trách nhiệm về tính xác thực và các quy định của pháp luật về thông tin đã cung cấp đồng thời chịu sự kiểm duyệt của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam hoặc Ban Biên tập các cổng thành phần.

## **Điều 8. Thông tin được cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam**

1. Cơ quan nhà nước công khai trên Cổng/trang thông tin điện tử các thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Tiếp cận thông tin; khoản 1 Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

2. Ngoài các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này, các cơ quan nhà nước có thể cung cấp thông tin khác theo thẩm quyền bảo đảm theo quy định của pháp luật.

3. Thông tin của cơ quan nhà nước cung cấp trên Cổng/trang thông tin điện tử phải được cập nhật kịp thời sau khi có sự thay đổi.

## **Điều 9. Chuyên mục “Hỏi - Đáp”**

Chuyên mục “Hỏi - Đáp” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam là nơi để các tổ chức, cá nhân đặt câu hỏi về cơ chế, chính sách và các thông tin liên quan đến trách nhiệm giải quyết của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

1. Việc thực hiện hỏi trên Chuyên mục “Hỏi - Đáp” phải ghi đầy đủ, chính xác các thông tin bắt buộc sau:

a) Đối với người hỏi là tổ chức: Ghi rõ họ và tên, chức vụ người đại diện hỏi, địa chỉ trụ sở chính của cơ quan;

b) Đối với người hỏi là cá nhân: Ghi đúng họ và tên, số điện thoại, số căn cước công dân hoặc hộ chiếu, địa chỉ nơi đang sinh sống, học tập, làm việc.

2. Việc tiếp nhận thông tin trên Chuyên mục “Hỏi - Đáp” được thực hiện 24/24h vào tất cả các ngày từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần.

3. Các cơ quan nhà nước có trách nhiệm trả lời trên Chuyên mục “Hỏi - Đáp” đối với tất cả các câu hỏi của tổ chức, cá nhân và cơ quan liên quan theo quy định pháp luật.

4. Nội dung trả lời cần ngắn gọn, đúng trọng tâm câu hỏi và bảo đảm các quy định hiện hành.

5. Thời gian trả lời trên Chuyên mục “Hỏi - Đáp” thực hiện theo quy định sau đây:

a) 05 (năm) ngày làm việc đối với các câu hỏi thuộc thẩm quyền giải quyết;

b) 10 (mười) ngày làm việc đối với những câu hỏi có sự phối hợp liên ngành;

c) Trường hợp đặc biệt cần phải có thời gian nghiên cứu thì phải hẹn trả lời nhưng tối đa không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc.

6. Người trả lời thông tin trên Chuyên mục “Hỏi - Đáp” phải là người đứng đầu cơ quan hoặc người được người đứng đầu cơ quan giao nhiệm vụ trả lời.

7. Việc hỏi của các tổ chức, cá nhân và việc trả lời của các cơ quan trên Chuyên mục “Hỏi - Đáp” theo Quy chế này không bị điều chỉnh bởi Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; ý kiến trả lời của các cơ quan nhằm phổ biến, hướng dẫn các văn bản, quy định của Nhà nước, không phải là cơ sở pháp lý để giải quyết các quan hệ dân sự.

### **Điều 10. Kết nối, chia sẻ thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam**

1. Trường hợp cơ quan nhà nước triển khai nhiều kênh cung cấp thông tin trên môi trường mạng, các kênh này phải được kết nối, tích hợp để bảo đảm cung cấp thông tin đồng bộ với thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam của cơ quan nhà nước; chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trên các kênh thông tin của cơ quan mình.

2. Các thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng được lưu trữ dưới dạng máy có thể đọc được và chia sẻ dưới dạng dịch vụ web, giao diện lập trình ứng dụng hoặc các hình thức phổ biến khác để bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước.

3. Các kênh thông tin, hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh tham gia kết nối, chia sẻ với Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam phải được Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đôn đốc, đánh giá, kiểm tra việc kết nối, chia sẻ dữ liệu theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước và các quy định có liên quan.

4. Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam kết nối với hệ thống EMC để quản lý, giám sát hiệu quả, mức độ cung cấp, sử dụng thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

## **Chương III**

### **BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

#### **Điều 11. Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử**

1. Đối với Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam.

## 2. Đối với Cổng thông tin điện tử thành phần

Các cơ quan nhà nước quyết định thành lập Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử thành phần.

## 3. Thành phần Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam và Cổng thông tin điện tử thành phần

Các cơ quan nhà nước bố trí đủ nhân lực để tiếp nhận, xử lý, biên tập, cập nhật thông tin, bảo đảm hoạt động của Cổng thông tin điện tử theo quy định của pháp luật.

### **Điều 12. Nhân lực quản trị kỹ thuật**

Các cơ quan nhà nước có trách nhiệm bố trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin hoặc cán bộ kiêm nhiệm có đủ năng lực chuyên môn để quản trị Cổng thông tin điện tử theo quy định của pháp luật.

### **Điều 13. Bảo đảm yêu cầu chức năng, hạ tầng kỹ thuật**

1. Tuân thủ các yêu cầu chung đối với Cổng thông tin điện tử theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT.

2. Tuân thủ các yêu cầu chức năng tối thiểu theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT và các quy định khác có liên quan.

### **Điều 14. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng**

1. Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ thông tin cá nhân và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin, an ninh mạng.

2. Tuân thủ theo quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Là cơ quan quản lý, vận hành, thường trực Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan trong việc quản lý, cung cấp, lưu trữ thông tin, kết nối, tích hợp các kênh thông tin, hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước với Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam bảo đảm an toàn thông tin, hoạt động ổn định, hiệu quả.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí nhằm bảo đảm hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam đáp ứng các yêu cầu về chức năng, hạ tầng kỹ thuật, kết nối, chia sẻ dữ liệu, kết nối với hệ thống EMC, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và các quy định khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Quy chế này.

#### **Điều 16. Sở Tài chính**

Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí nhằm bảo đảm hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam.

#### **Điều 17. Các cơ quan nhà nước**

1. Quản lý hoạt động của Cổng thông tin điện tử của cơ quan, địa phương mình theo quy định tại Quy chế này và các quy định có liên quan.

2. Thành lập Ban Biên tập để quản lý, vận hành Cổng thành phần; thu thập, biên tập, xử lý, kiểm duyệt, cập nhật thông tin; trả lời các câu hỏi, ý kiến phản ánh liên quan đến cơ quan, địa phương mình trên Cổng chính.

3. Phối hợp với Sở Tài chính bảo đảm kinh phí hoạt động của Cổng thành phần.

4. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Sở Thông tin và Truyền thông.

#### **Điều 18. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan**

1. Được sử dụng các thông tin cần thiết trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam để phục vụ cho nhu cầu thông tin trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Được hỏi và nhận thông tin trả lời về các vấn đề mà cơ quan, tổ chức, cá nhân quan tâm theo quy định của Quy chế này.

3. Thực hiện đúng các quy định của Quy chế này.

#### **Điều 19. Điều khoản thi hành**

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.